

Khế Vật

Truyện Ngắn – Phong Châu

Bà Mai ngồi lặng lẽ trong căn phòng nhỏ và đóng cửa lại để khỏi nghe những tiếng cười nói ồn ào của những người đến dự đám giỗ chồng bà. Năm mươi năm rồi sao? Hình như chỉ mới đây thôi mà! Bà nghĩ vẩn vơ như vậy. Không! Đúng năm mươi năm! Anh ấy tạ thế ngày 19 tháng sáu năm 1974 sau khi hiệp định đình chiến được ký kết hơn một năm trước đó. Những tháng sau hiệp định Ba Lê 1973 cuộc chiến sẽ chấm dứt để các bên hòa đàm đem lại hòa bình cho dân chúng đôi miền. Nhưng không! Bà nhớ chỉ vài giờ sau khi lệnh đình chiến có hiệu lực thì cộng quân đã tràn vào những vùng xôi đậu vùng nông thôn trước đây để cầm cờ chiếm đoạt. Cờ của “mặt trận giải phóng miền nam” nguy trang cho lá cờ máu sao vàng của Bắc Việt. Rồi cuộc chiến bùng phát dữ dội. Quân Bắc Việt liên tục được đưa vào miền Nam đông như kiến và các trận đánh diễn ra khắp nơi vô cùng ác liệt. Chừng những tháng Hà Nội còn mời Trung cộng mang quân đánh chiếm đảo Hoàng Sa và hình như có sự đồng tình của đồng minh Hoa Kỳ – sau này bà đọc nhiều bài viết trên mạng nói về sự kiện Hoàng Sa tháng giêng 1974 bà mới biết thêm như vậy.

Bà Mai đang miên man nghĩ về quãng thời gian của hơn nửa thế kỷ trước thì cửa phòng sức mở. Con gái bà và hai đứa cháu ngoại xuất hiện. Khi cánh cửa vừa mở ra, hai đứa cháu, một trai một gái vội chạy đến ôm chầm lấy bà. Bà xúc động vì đây là lần đầu tiên bà được gặp hai đứa cháu. Chúng được sinh ra ở bên Mỹ và chỉ hai vừa mới được nghỉ hè sau năm học dài, con gái bà là Thanh đến cùng chúng về Việt Nam dự đám giỗ ông ngoại và nhân dịp cho hai con biết quê hương cội nguồn của chúng.

Sau khi nhận hai gói quà từ hai đứa cháu ngoại và đặt ở chiếc bàn nhỏ gần giường ngủ, bà Mai mở cửa bước ra phòng khách và thấy người thân và mấy người bạn đã ra về hết, chỉ còn lại cậu

em trai là Tuấn đang ngồi uống bia một mình. Bà quay vào phòng ra đầu cho con gái và hai cháu ngoại trở ra phòng khách. Bà bõ Thanh – con gái của bà và hai cháu ngoại ngồi bên cạnh cậu Tuấn. Bà kéo một chiếc ghế và đặt ngồi đối diện. Bên ngoài có cơn mưa đang đổ xuống, bà đứng dậy đến kéo mành rèm che cửa sổ và khóa chốt cửa chính ra vào. Sau khi thận trọng xem lại các rèm cửa đã kéo kín, bà tắt bớt hai ngọn đèn, chỉ giữ lại một ngọn cho vừa đủ sáng nơi có cậu Tuấn và con cháu của bà đang ngồi.

Bà trở lại ghế ngồi. Không nói một lời nào. Không gian im lặng và thời gian hình như cũng không chuyển động. Cậu Tuấn và Thanh nhìn nhau biểu lộ tình “không biết bà Mai làm gì, nói gì?” *sao có vẻ như có một chuyện gì quan trọng mà bà sắp thông báo cho mọi người cùng biết*”. Một lát sau bà Mai đứng dậy và bước tới phía trước bàn thờ đốt ba cây hương cắm vào bát nhang thờ Phật, rồi bà lại đốt thêm ba cây hương khác cắm vào bát nhang đặt trước bài vị và di ảnh của chồng bà. Xong đâu đó bà trở lại ghế ngồi. Cậu Tuấn và Thanh đang chờ bà nói một điều gì đó. Sau vài lần chớp mắt thì cậu Tuấn nhìn Thanh thấy đôi mắt bà đỏ hoe, hình như những giọt nước mắt đâu đó đang chực chờ để chảy xuống đôi gò má nhăn nhoe lắm năm bảy vết nám của thời gian. Dần cơn xúc động, bà Mai nhìn cậu Tuấn, rồi nhìn Thanh và hai đứa cháu đang ngồi trước mặt nói với giọng run run:

– *Hôm nay tôi muốn nói với cậu Tuấn và cháu Thanh một chuyện mà suốt mấy chục năm qua tôi chưa hề tiết lộ, chỉ là chuyện trong gia đình mình thôi.*

Tuấn và Thanh hơi bàng hoàng, không biết có chuyện gì xảy ra mà bà Mai lại nói như thế. Cả hai gục như nín thở để nghe. Sau khoảnh khắc im lặng bà Mai nói tiếp:

– *Chuyện là thế này* – bà nhìn thẳng vào mặt cậu em rồi nhìn

con gái – mấy chục năm v^o trước, ch^oc cũng ph^oi ngoài ba chục năm, cháu Thanh có h^oi tôi v^o một chi^oc hộp đặt trên bàn thờ, phía sau di^onh c^oa ba cháu và mu^on bi^ot thứ gì ở bên trong chi^oc hộp đó. Tôi ch^o nói bên trong hộp đựng tờ “phái quy y” c^oa tôi chứ ch^ong có gì bên trong y^o nữa. Thực sự thì không ph^oi như th^o.

Bà Mai ngưng nói và đưa m^ot nhìn lên bàn thờ. Mùi hương thơm đã lan t^oa cùng kh^op căn phòng. Bà đứng dậy bước đ^on c^oa s^o vén màn nhìn ra bên ngoài. Trời v^on còn mưa và đường ph^o hình như ch^ong còn ai qua lại vì mưa càng lúc càng lớn. Ánh đèn đường h^ot ph^o vào màn mưa mờ đục nhạt nhòa. Bà quay lại, đ^on trước bàn thờ vái ba vái r^oi với c^o ch^o nhẹ nhàng, kính c^on đưa tay ra phía sau t^om di^onh c^oa ch^ong đ^o nâng nhẹ chi^oc hộp bằng g^o màu đen, xong đem đặt chi^oc hộp ngay giữa bàn trong khi cậu Tu^on và con gái ng^o ngác theo dõi từng c^o ch^o c^oa bà. Không một ti^ong động. Bà ng^oi xu^ong gh^o đưa m^ot nhìn cậu Tu^on và con gái cùng hai đứa cháu im lặng tờ mờ theo dõi. Hai đứa cháu ch^oc ch^oc đưa m^ot nhìn nhau và hình như ng^om b^oo “ch^ong hi^ou gì”. Chúng nghe những lời c^oa bà Mai vừa nói và loáng thoáng hi^ou một vài chữ nhưng nội dung c^oa câu chuyện như th^o nào thì chúng hoàn toàn không rõ.

Chi^oc hộp màu đen đặt trên bàn là đi^om chú ý c^oa mọi người, bà Mai, cậu Tu^on, Thanh và hai đứa cháu. Bà Mai c^o nén cơn xúc động và sau vài l^on ngập ngừng, bà đưa tay c^om l^oy chi^oc hộp lên và m^o n^op hộp đ^o xu^ong bàn, chi^oc hộp sau đó cũng được bà đặt lại ch^o cũ. Cậu Tu^on, Thanh và hai đứa cháu đưa m^ot nhìn vào chi^oc hộp đã m^o n^op. Có một vật gì đó nằm bên dưới một tờ báo cũ được g^op lại. Thoáng nhìn cậu Tu^on và Thanh đọc được mấy chữ in đậm nét trên một góc c^oa tờ báo “Trận đánh kh^oc liệt tại Mộc Hóa, Ki^on Phong ngày 18 -19 tháng 6 – 1974”. Đó là tờ nhật báo Ti^on Tuy^on bà Mai còn giữ lại có ghi rõ ngày 20 tháng sáu năm 1974, sau khi ch^ong bà t^o trận một ngày. Mộc Hóa là trận địa nơi ch^ong bà đã ch^o huy một đại đội bộ binh đánh nhau với quân vi^ot cộng su^ot hai ngày hai đêm. Đại úy Lê Duy Hà – ch^ong bà đã anh dũng hy sinh.

Thì th□ c□a ch□ng bà được ban hậu sự đơn vị đưa v□ tận nhà và sau tang l□ bà đã giữ lại lá cờ vàng đã được ph□ trên n□p quan tài cùng chi□c áo trận bị nhi□u v□t đạn xuyên th□ng. Bà Mai trịnh trọng đặt lá cờ và chi□c áo trận trên bàn thờ, trước di □nh c□a ch□ng. Ch□ trong vòng một năm chi□n sự càng ngày càng kh□c liệt và những cuộc di t□n di□n ra từ cao nguyên và liên ti□p các t□nh mi□n Trung rơi vào tay cộng quân. Bà Mai lo âu kèm theo n□i th□t vọng ê ch□. Một thân một mình và bụng mang dạ ch□a nên bà Mai ch□ bi□t tụng kinh niệm Phật c□u nguyện. Bà th□y một s□ gia đình đã mang những thứ có liên quan tới những người lính trong quân đội Việt Nam Cộng Hòa như gi□y tờ, áo qu□n, giày...ra đ□t hoặc mang đi liệng, ngay c□ những lá cờ họ cũng dùng dao kéo c□t ra nhi□u m□nh đ□ h□y. Nhìn th□y c□nh này bà Mai h□t sức đau lòng. Riêng bà, bà đã cuộn nh□ lá cờ và bọc trong một mi□ng v□i màu tr□ng, bên ngoài bọc thêm một lớp gi□y báo cũ. Chi□c áo trận c□a ch□ng cùng lá cờ được bà cho vào một hộp g□ đặt trên bàn thờ và cứ đ□n ngày gi□ c□a ch□ng, bà – một mình tự tay m□ chi□c hộp ra đ□ nhìn chi□c áo trận và lá cờ màu vàng ba sọc đ□...

Bi□t cậu Tu□n và Thanh đang chăm chú nhìn bà và đợi một đi□u gì bà s□p nói nên bà vội vàng l□y gói đ□ từ trong chi□c hộp, tháo lớp gi□y báo bên ngoài. Bà ôm chi□c áo trận c□a ch□ng vào ngực và nước m□t đã ch□y thành dòng xu□ng đôi má nhăn nheo. Bà xúc động không nói được nên lời. Cậu Tu□n và Thanh cũng xúc động và họ đã hi□u chuyện gì x□y ra. Thanh cũng không ngăn được nước m□t. Cậu Tu□n v□n ng□i b□t động. Hai đứa cháu ngơ ngác nhìn bà ngoài, ông cậu r□i mẹ c□a chúng. Chúng ch□ng hi□u chuyện gì x□y ra. Th□y vậy Thanh ra d□u cho hai đứa con rời ch□ ng□i.

Nén cơn xúc động, bà Mai nhìn con gái. Bà nói:
“Chi□c áo trận này mẹ đã giữ năm mươi năm r□i. Nay mẹ mu□n con mang theo v□ bên □y và cũng đặt trên bàn thờ đ□ tư□ng nhớ đ□n người cha đã hy sinh b□o vệ đ□t nước đ□n hơi th□ cu□i cùng, nay mẹ đã già y□u, không bi□t ra đi ngày nào...con hãy giữ l□y...”

Hình như bà Mai muốn nói thêm điều gì nữa nhưng bà đã nghẹn lời. Thanh đưa hai tay cầm chiếc áo và gục đầu vào chiếc áo khóc nức nức...

Bà Mai đứng dậy và bước đến phía sau lưng con gái, hai tay đặt vào hai bờ vai của con. Cậu Tuấn vẫn ngồi yên lặng.

Phong Châu